

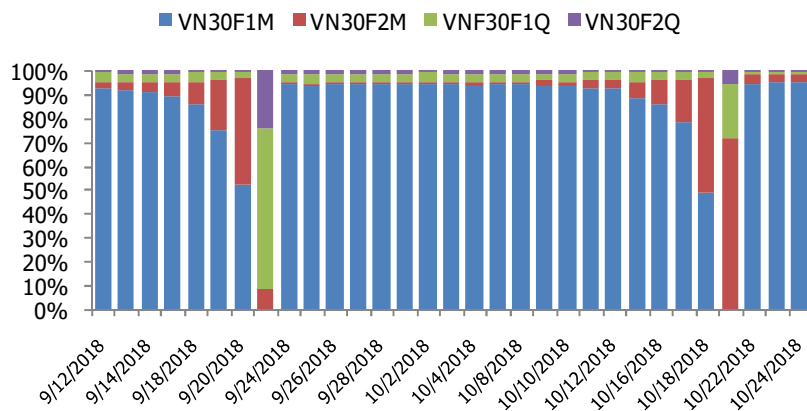
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	22	885	14.65
VN30F1812	20/12/2018	57	888.5	16.19
VN30F1903	21/03/2019	148	890.2	27.73
VN30F1906	20/06/2019	239	891.3	40.07

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên hôm nay, có thời điểm thị trường hồi phục khá tốt trong bối cảnh các thị trường khu vực đồng loạt hồi phục. Tuy vậy, lực cầu mua lên khá dè dặt, trong khi lực bán luôn thường trực khiến thị trường mau chóng quay lại xu hướng giảm điểm với thanh khoản "tụt áp". Áp lực bán về gần cuối phiên bất ngờ dâng cao đã đẩy hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn giảm sâu từ đó, biên độ giảm của các chỉ số thị trường cũng bị nới rộng hơn đáng kể. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu đầu khí chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ đợt bán mạnh của thị trường vào cuối phiên. Ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, EIB, STB và TPB là ba cổ phiếu hiếm hoi còn duy trì được sắc xanh. Trong khi đó, các mã khác đều đồng loạt giảm giá. Ngoài ra, hàng loạt cổ phiếu trụ cột khác là MSN, ROS, VHM, VNM, VRE...đều giảm sâu trong phiên hôm nay. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 16,95 điểm (-1,8%) xuống 922,73 điểm; HNX-Index giảm 0,93 điểm (-0,88%) xuống 104,14 điểm. Mặc dù giảm sâu nhưng thanh khoản thị trường vẫn chưa được cải thiện nhiều, giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt gần 3.700 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng 115 tỷ đồng trên toàn thị trường, trong đó tập trung vào MSN, NVL, VIC...
- Vị thế short tiếp tục mang lại thành quả cho giới đầu tư trong phiên hôm nay. Sự yếu kém của thanh khoản đi cùng trạng thái giằng co đi ngang tại vùng giá xanh của VN30-Index đã trở thành điểm bán hấp dẫn trên thị trường. Yếu tố vượt ngoài kỳ vọng đến từ sự thu hẹp khoảng cách basis của VN30-Index diễn ra mạnh hơn kỳ vọng. Basis của VN30F1811 đạt khoảng cách lên đến -11,5 điểm, cho thấy sự e ngại rất cao trước diễn biến của thị trường cơ sở. Dù vậy với khoảng cách basis lớn như hiện tại, nhà đầu tư có thể kỳ vọng vào kịch bản thu hẹp basis trong phiên sáng mai, điều này sẽ tạo đòn bẩy lớn cho vị thế mua tuy nhiên kịch bản này không được đánh giá cao. Chỉ khi thanh khoản cơ sở được cải thiện bền vững, cùng với việc khối ngoại giảm bán ròng thì mới kỳ vọng khả năng đầu cơ giá lên rõ ràng.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực bán gia tăng khiến VN30-Index tiếp tục giảm mạnh. Chỉ số nằm dưới đường trung bình MA5, MA10, MA20, MA50, MA100 và MA200 ngày nên rủi ro điều chỉnh vẫn hiện hữu. Hỗ trợ ngắn hạn trong phiên tới tại R1: 890 điểm, R2: 880 điểm và R3: 870 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự trong phiên tới S1:900 điểm, S2:905 điểm và S3:910 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 xuyên thủng hỗ trợ 893 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 870-875 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 895 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công hỗ trợ 870-872 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 880-882 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 880 điểm.

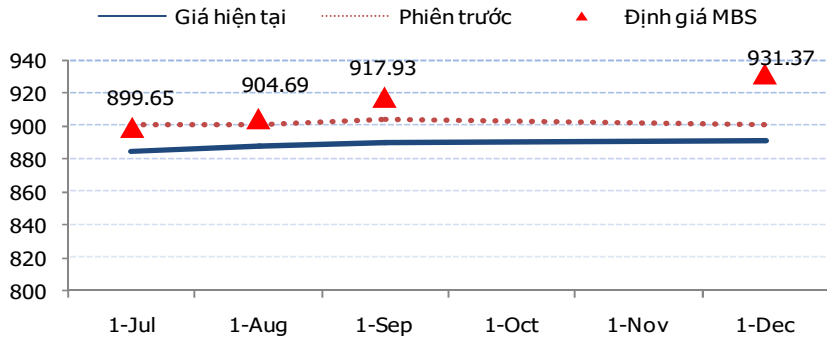
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short ưu tiên nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 870-875 điểm Stoploss nếu VN30 vượt 900 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread với hai hợp đồng (VN30F1812 – VN30F1811), kỳ vọng chốt lời khi spread thu hẹp về 0 hoặc giá trị âm.

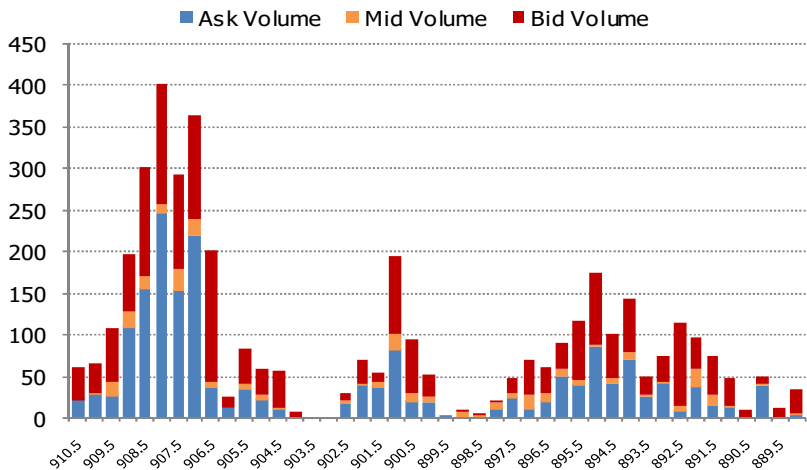
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	885	-1.78	161,827	18.47	17226	2.38
VN30F1812	888.5	-1.43	783	55.67	610	4.27
VN30F1903	890.2	-1.52	1,120	656.76	137	-15.43
VN30F1906	891.3	-1.04	259	40.76	100	16.28
Tổng			163,989	19.33	18,073	2.34

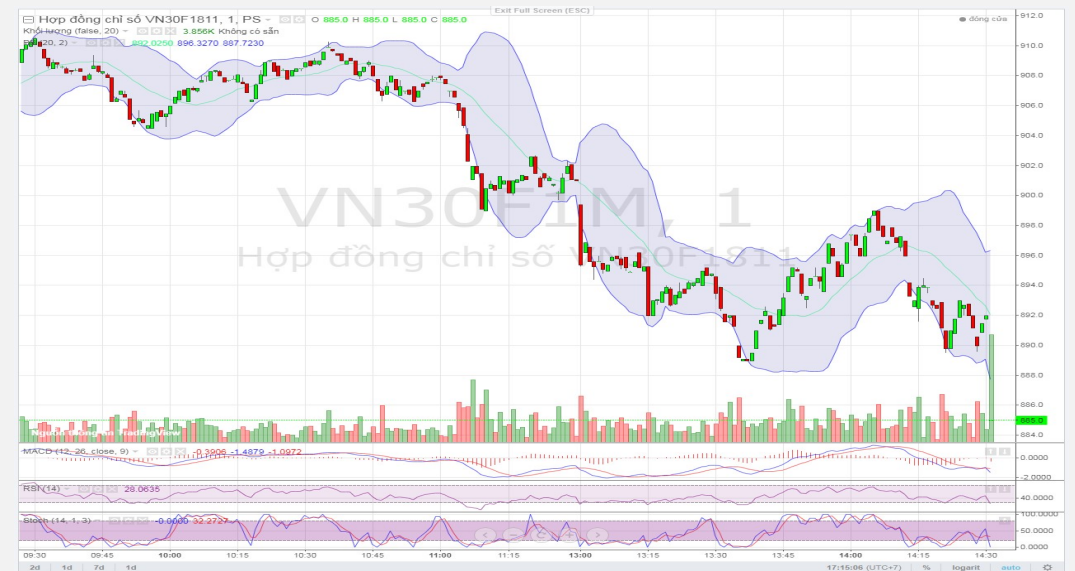
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Trước diễn biến bất lợi trên thị trường cơ sở, chỉ số HDTL tiếp tục đi xuống kéo dài đà giảm sâu. Hợp đồng tháng 11 giảm 1,78% tương ứng 16 điểm về 885 điểm thấp nhất phiên, basis đạt -11,5 điểm. VN30F1812 giảm 12,9 điểm xuống 888,5 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 8 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 1,52% và 1,04% lùi về 890,2 và 891,3 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt -6,3 và -5,2 điểm.
- Tổng thanh khoản tăng 19,3% so với phiên liền trước đạt 163.989 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó hợp đồng tháng 11 tăng 18,4% đạt 161.827 hợp đồng. Giá trị giao dịch đạt 14.764,25 tỷ đồng, tăng 18,9%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 899,65 điểm (cao hơn 14,65 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 904,69 điểm (+16,19 điểm), VN30F1903 là 917,93 điểm (+27,73 điểm) và VN30F1906 là 931,37 điểm (+40,07 điểm).

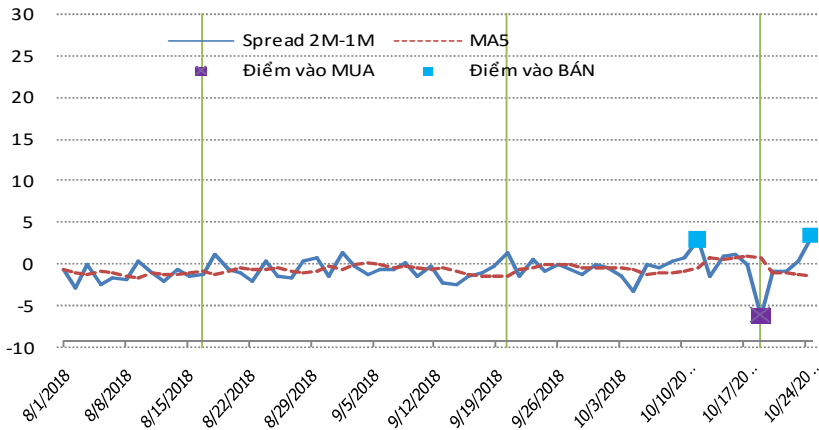
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



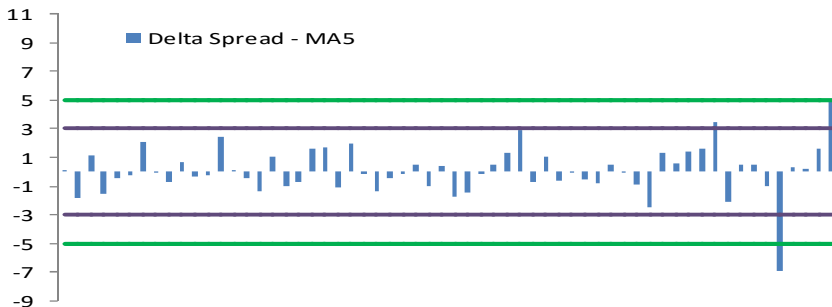
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	3.5	0.4	3.1	-1.42	4.92
VN30F1Q - VN30F1M	5.2	2.9	2.3	-0.88	6.08
VN30F1Q - VN30F2M	1.7	2.5	-0.8	0.54	1.16
VN30F2Q - VN30F1M	6.3	-0.3	6.6	0.6	5.7
VN30F2Q - VN30F2M	2.8	-0.7	3.5	2.02	0.78
VN30F2Q - VN30F1Q	1.1	-3.2	4.3	1.48	-0.38

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



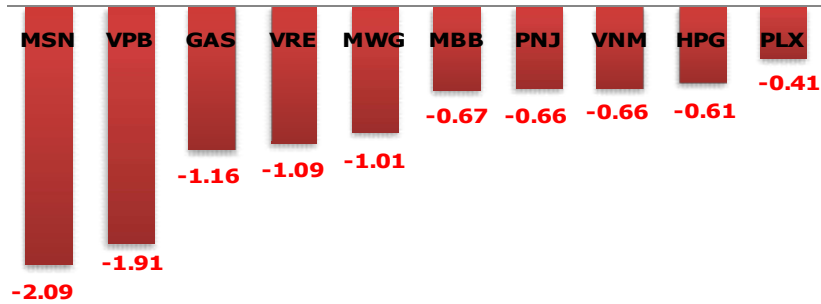
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch giữa tuần, mức chênh lệch giữa các hợp đồng tương lai đã nới rộng lên mức từ 1,1 điểm đến 6,3 điểm. Trong đó spread hợp đồng hai kỳ hạn gần nhất đang ở mức 3,5 điểm, tăng 3,1 điểm so với phiên liền trước, và cao hơn 4,92 điểm so với mức MA5 ngày. Spread các hợp đồng (VN30F1903-VN30F1811); (VN30F1906-VN30F1811) cũng lần lượt nới rộng lên mức 5,2 điểm và 6,3 điểm. Nếu những diễn biến này tiếp tục kéo dài sang phiên giao dịch tiếp theo, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Short spread với hai hợp đồng kỳ hạn gần bằng việc đồng thời mở vị thế Bán với hợp đồng VN30F1812 và Mua hợp đồng VN30F1811, kỳ hạn chốt lời khi chênh lệch của hai hợp đồng quay về khoảng mức 0 hoặc giá trị âm.
- Bên cạnh đó, chiến lược Short Spread cũng có thể áp dụng với các cặp hợp đồng (VN30F1903-VN30F1811); (VN30F1906-VN30F1811) nếu có cơ hội giao dịch trong phiên, với kỳ vọng chốt lời khi spread thu hẹp về mức 0 điểm hoặc giá trị âm.

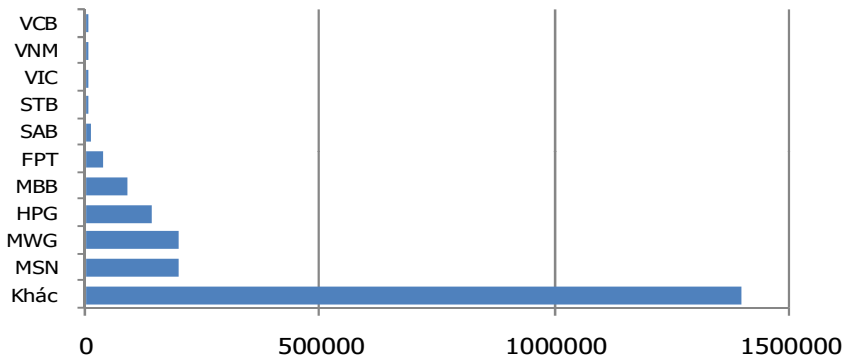
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



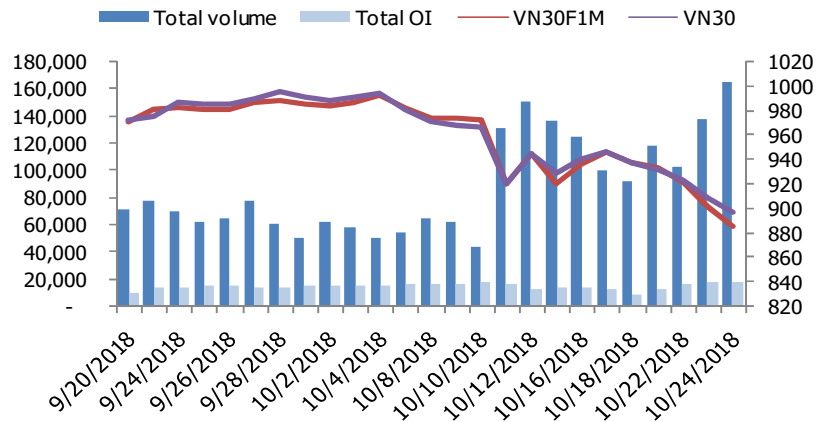
MÃ GIẢM ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong phiên sáng nay, có thời điểm thị trường hồi phục khá tốt trong bối cảnh các thị trường khu vực đồng loạt hồi phục. Tuy vậy, lực cầu mua lên khá dè dặt, trong khi lực bán luôn thường trực khiến thị trường mau chóng quay lại xu hướng giảm điểm với thanh khoản "tụt áp". Hầu hết các nhóm ngành chứng khoán, ngân hàng, dầu khí, bất động sản...đều giảm trong sáng nay. Sắc xanh tại một vài Bluechips như MWG, PNJ, VJC, HPG, BVH, CTG, VCB...là không đủ giúp thị trường tránh khỏi giảm sâu. Về cuối phiên, áp lực bán ra càng mạnh khiến các chỉ số giảm sâu. Phiên giảm điểm hôm nay đã chính thức khiến thị trường đánh mất xu hướng tăng trưởng dài hạn kéo dài từ năm 2016.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 11,50 điểm (-1,27%) xuống 896,50 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 4 mã tăng/26 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 48,11 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.668 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX với giá trị 117 tỷ đồng. MSN là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất phiên với 85 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là NVL (33,38 tỷ đồng), VIC (21,76 tỷ đồng), GAS (15,42 tỷ đồng), BID (13,87 tỷ đồng), VJC (11,69 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất với giá trị 28,12 tỷ đồng, các cổ phiếu khác trong top mua ròng của khối ngoại còn có SSI (21,98 tỷ đồng), STB (19,91 tỷ đồng), VCB (19,72 tỷ đồng), VND (6,87 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	922.73	- 1.80	16.25	- 6.25
Dow Jones	24,583.42	- 2.41	17.33	1.91
S&P 500	2,656.10	- 3.09	19.52	2.51
Nikkei 225	22,091.18	0.37	15.93	- 2.96
Shanghai	2,603.30	0.33	12.22	- 21.28
DAX	11,191.63	- 0.73	13.37	- 12.42
Vàng	1,238.50	0.60	-	- 5.52
Dầu WTI	66.23	- 0.88	-	9.88

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 24/10/2018			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.10 (flash)	54.8	54.7	55.6
[EU] PMI Sản xuất Đức T.10 (flash)	53.7	53.4	52.3
[EU] PMI Dịch vụ T.10 (flash)	54.7	54.5	53.5
[EU] PMI Sản xuất T.10 (flash)	53.2	53	52.1
[US] Dự trữ dầu thô tuần	6.5 triệu thùng	3.6 triệu thùng	6.3 triệu thùng
Thứ Năm - 25/10/2018			
[EU] Hợp ECB			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đà bán tháo trên thị trường cổ phiếu Mỹ tăng tốc, xóa bỏ toàn bộ thành quả đạt được trong năm của cả 2 chỉ số S&P500 và Dow Jones, khi các báo cáo kết quả kinh doanh phân hóa và dữ liệu yếu kém trên thị trường nhà ở làm dấy lên những lo ngại về việc giá cả leo thang sẽ ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế. Chỉ số S&P500 nới rộng đà giảm trong tháng 10 lên tới 8,8%, ghi nhận tháng giao dịch tồi tệ nhất kể từ tháng 2 năm 2009. Chỉ số công nghiệp Dow Jones bay hơi 600 điểm, trong khi Nasdaq sụt giảm 4,4% - mức giảm ngày mạnh nhất kể tháng 8 năm 2011. Như vậy từ tháng 8 tới nay, chỉ số các cổ phiếu công nghệ này đã giảm 12%, đưa Nasdaq rơi vào vùng điều chỉnh. Trái phiếu kho bạc của Mỹ tiếp tục hồi phục sang phiên thứ hai khi nhu cầu tài sản trú ẩn an toàn tăng cao.
- Tại châu Âu, những vấn đề chính trị tại Italy và Anh vẫn chưa tìm được lời giải. Euro yếu đi trước những số liệu sản xuất đáng thất vọng. Bảng Anh cũng giảm giá nhẹ, trong khi trái phiếu trong khu vực đều hồi phục. Chỉ số cổ phiếu Stoxx Europe 600 giảm phiên thứ 6 liên tiếp. Chỉ số MSCI các thị trường mới nổi cũng ghi nhận mức giảm 0,7%.
- Dầu WTI tiếp tục giảm giá xuống mức 66,2 USD/thùng. Vàng tăng giá nhẹ lên mức 1.238,5 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, GAS giảm sàn xuống 101.800 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30, đây là phiên giảm mạnh thứ 5 liên tiếp. Phiên giảm hôm nay đã làm mất xu hướng tăng ngắn hạn của GAS khi đường giá nằm dưới các đường trung bình như MA5, MA10, MA20 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 95.000-100.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 110.000-115.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	56,600	-1.74	3.36%	6.06	#N/A	10.03	1.95
CII	Construction & Materials	0.80	24,500	-0.61	5.49%	17.07	#N/A	#N/A N/A	1.22
CTD	Construction & Materials	1.11	145,000	-1.36	2.07%	7.92	#N/A	7.18	1.40
CTG	Banks	1.54	23,200	-1.90	3.23%	71.14	#N/A	11.13	1.28
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.51	87,000	-0.23	1.72%	3.69	#N/A	21.55	3.88
DPM	Chemicals	0.49	17,650	-1.40	3.15%	8.53	#N/A	11.83	0.87
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.43	41,800	-0.95	1.79%	23.72	#N/A	8.21	2.18
GAS	Oil & Gas Producers	1.74	101,800	-6.95	6.39%	83.51	#N/A	15.73	4.59
GMD	Industrial Transportation	1.13	25,200	-2.51	3.58%	19.63	#N/A	4.05	1.23
HPG	General Industrials	8.90	39,200	-0.76	1.79%	206.04	#N/A	9.31	2.28
HSG	Industrial Metals & Mining	0.44	9,900	-3.88	6.06%	56.48	#N/A	5.32	0.73
KDC	Food Producers	0.57	25,950	0.39	1.37%	3.94	#N/A	#N/A N/A	0.88
MBB	Banks	4.46	21,050	-1.64	2.61%	68.59	#N/A	9.96	1.53
MSN	Financial Services	7.00	75,000	-3.23	4.31%	133.68	#N/A	13.97	4.64
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.36	116,500	-2.51	3.95%	60.26	#N/A	13.75	5.01
NVL	Real Estate Investment & Services	4.13	72,900	2.82	4.85%	70.69	#N/A	32.31	3.96
PLX	Oil & Gas Producers	1.15	55,800	-3.79	4.84%	38.26	#N/A	17.15	3.43
PNJ	General Retailers	2.36	96,000	-3.03	4.69%	48.60	#N/A	17.68	4.60
REE	Industrial Engineering	1.00	32,750	-1.36	2.90%	13.89	#N/A	6.16	1.20
ROS	Construction & Materials	0.95	37,500	-1.19	4.26%	36.50	#N/A	27.25	3.70
SAB	Beverages	3.81	222,000	-0.40	1.63%	12.08	#N/A	31.34	9.06
SBT	Food Producers	1.10	20,700	0.49	1.96%	69.11	#N/A	19.89	1.70
SSI	Financial Services	1.51	28,300	-2.41	3.71%	122.29	#N/A	10.95	1.56
STB	Banks	3.85	12,600	0.40	2.39%	83.58	#N/A	16.94	0.96
VCB	Banks	3.56	55,500	-0.54	1.98%	82.68	#N/A	16.52	3.25
VIC	Real Estate Investment & Services	10.81	98,800	-0.20	2.05%	67.44	#N/A	76.45	7.02
VJC	Travel & Leisure	6.12	126,800	-0.16	1.51%	57.87	#N/A	13.40	6.48
VNM	Food Producers	10.02	122,600	-0.73	1.31%	91.07	#N/A	24.21	8.20
VPB	Banks	7.27	22,150	-2.85	3.17%	66.11	#N/A	8.32	1.91
VRE	General Retailers	5.52	36,200	-2.16	3.04%	37.86	#N/A	45.76	2.64

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn